ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2097 /QĐ-UBND	*Thanh Hóa, ngày 10 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách đối tượng, diện tích và kinh phí hỗ trợ trồng rừng sản xuất loài cây gỗ lớn từ nguồn tiền trồng rừng thay thế năm 2026 (đợt 1) do Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu được giao thực hiện theo Quyết định số 1106/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 về một số chính sách đầu tư trong Lâm nghiệp; số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ; số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm; số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 quy định chi tiết một số nội dung của Luật Lâm nghiệp và sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số 1106/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch và giao đơn vị thực hiện trồng rừng thay thế từ nguồn tiền trồng rừng thay thế năm 2026 (đợt 1) trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 1044/TTr-SNNMT ngày 04/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách đối tượng, diện tích và kinh phí hỗ trợ trồng rừng sản xuất loài cây gỗ lớn từ nguồn tiền trồng rừng thay thế năm 2026 (đợt 1) do Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu được giao thực hiện theo Quyết định số 1106/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh, với những nội dung chính sau:

1. Hỗ trợ trồng rừng sản xuất gỗ lớn diện tích 51,98 ha cho 52 hộ gia đình người đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn các xã: Trung Lý, Trung Thành.

2. Kinh phí hỗ trợ: **777.568.432 đồng** *(Viết bằng chữ: Bảy trăm bảy mươi bảy triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn bốn trăm ba mươi hai đồng)*, được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1106/QĐ-UBND ngày 10/4/2026.

(Chi tiết đối tượng, diện tích, danh sách hộ gia đình và kinh phí hỗ trợ trồng rừng sản xuất gỗ lớn theo Tờ trình số 1044/TTr-SNNMT ngày 04/7/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu: Căn cứ nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, quyết định phê duyệt dự toán kinh phí hỗ trợ trồng rừng sản xuất, tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ trình tự các bước công việc liên quan đến trồng rừng, chăm sóc rừng, bảo vệ rừng, nghiệm thu kết quả thực hiện theo đúng quy định; hồ sơ lựa chọn nhà thầu (nếu có) theo quy định của pháp luật về lựa chọn nhà thầu; triển khai, tổ chức hỗ trợ theo đúng nội dung được phê duyệt và quản lý, sử dụng vốn hiệu quả, thanh quyết toán vốn đầu tư theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Giám đốc Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, sự phù hợp với quy định của pháp luật liên quan đến việc xác định diện tích, hiện trạng, đối tượng đất, nội dung hỗ trợ, đối tượng hộ gia đình nhận hỗ trợ, thụ hưởng và tuân thủ các biện pháp lâm sinh, nghiệm thu sản phẩm, đảm bảo đúng tiêu chí, đủ diện tích rừng trồng thay thế theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, sự phù hợp với quy định của nội dung thẩm định, tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh sách đối tượng, diện tích và kinh phí hỗ trợ trồng rừng sản xuất gỗ lớn trên địa bàn các xã: Trung Lý, Trung Thành, do Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu được giao làm chủ đầu tư.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Tiếp tục rà soát diện tích đất quy hoạch cho rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh để thực hiện hoàn thành việc trồng rừng hoặc hỗ trợ trồng rừng thay thế.

3. Sở Tài chính, UBND các xã: Trung Thành, Trung Lý theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các đơn vị có liên quan trong việc theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác trồng rừng thay thế theo quy định.

4. Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng, môi trường và phòng, chống thiên tai tỉnh tổ chức giải ngân kịp thời tiền trồng rừng thay thế; phối hợp kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện trồng rừng thay thế của Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu theo đúng quy định.

5. Chi cục Kiểm lâm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chủ động hoặc tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức kiểm tra, hướng dẫn, giám sát Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu thực hiện hỗ trợ trồng rừng sản xuất gỗ lớn và chấp hành pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng đối với diện tích rừng trồng thay thế theo thẩm quyền và quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Chủ tịch UBND các xã: Trung Thành, Trung Lý; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Giám đốc Ban quản lý Quỹ bảo vệ, phát triển rừng, môi trường và Phòng chống thiên tai tỉnh; Giám đốc Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, NNMT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Cao Văn Cường